TAND.QUẬN NAM TỪ LIÊM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2023/QĐST-KDTM	Nam Từ Liêm, ngày 09 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 01/6/2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST- KDTM ngày 09/3/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MBBank)

Trụ sở: Số 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ - Chủ tịch HĐQT

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội (MBAMC).

Địa chỉ: Số 3 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Ph – Tổng giám đốc. Theo Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.MB-MBAMC ngày 18/03/2021

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thanh Ng. Theo văn bản ủy quyền số 27/UQ.MBAMC ngày 10/01/2022.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hưng Th – Cán bộ xử lý nợ.

Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc

Địa chỉ: Phòng 908, CT5-ĐN3 KĐT Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Trọng L – Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Quân Đội và Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc đều xác nhận cùng ký kết các Hợp đồng tín dụng số 13.13.003.747874.TD ngày 23/01/2013, Khế ước nhận nợ ngày 25/01/2013, Hợp đồng thế chấp là đúng.

Hai bên cùng xác nhận: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền 550.000.000đ và được Ngân hàng TMCP Quân Đội trừ vào nợ gốc khoản vay.

Ngân hàng TMCP Quân Đội đã rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 119A (1P) +213 (1P) + 93, tờ bản đồ số 5H-I-16+I-22, tại địa chỉ 21 ngõ 136 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 767953, số vào sổ cấp giấy 781.QDDUB/266.2008, số GCN: MS 3580767 do UBND quận Thanh Xuân cấp ngày 18/04/2008 mang tên ông Đặng Trọng L, bà Phạm Thị Dung. Hiện tài sản trên không còn thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quân Đội về việc xử lý tài sản thế chấp trên.

Hai bên cùng xác nhận: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc còn nợ Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số 13.13.003.747874.TD ngày 23/01/2013 và khế ước nhận nợ tính đến ngày 01/6/2023 là 1.797.920.749đ.

Về lộ trình thanh toán: Chậm nhất đến hết ngày 31/8/2023 Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc thanh toán toàn bộ số tiền 1.797.920.749đ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc không thực hiện đúng lộ trình trên hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền 1.797.920.749đ thì Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc phải chịu tiền lãi suất chậm trả đối với số tiền chưa thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

Về án phí: Buộc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phúc Lộc chịu toàn bộ tiền án phí của vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm 32.968.811đ. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội 33.150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009189 ngày 05/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp
- Cơ quan THA dân sự
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vinh